

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2021/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2021,

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Trương Thị Th; Địa chỉ: Khu phố B, phường DL, thành phố DH, tỉnh QT.

- **Bị đơn:** Bà Đỗ Thị Kim D; địa chỉ: Số 56 Nguyễn Huệ, khu phố E, Phường A, thành phố DH, tỉnh QT.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về nghĩa vụ trả nợ:* Bà Đỗ Thị Kim D có nghĩa vụ trả nợ cho bà Trương Thị Th tổng số tiền nợ là 3.557.675.000 đồng (*Ba tỷ, năm trăm năm mươi bảy triệu, sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*). Trong đó: Nợ tiền gốc: 2.100.000.000 đồng (*Hai tỷ, một trăm triệu đồng*), nợ tiền lãi: 1.457.675.000 đồng (*Một tỷ, bốn trăm năm mươi bảy triệu, sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

2.2. *Về án phí:*

- Bà Đỗ Thị Kim D thoả thuận chịu 37.557.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu, năm trăm năm mươi bảy nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Trương Thị Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án, tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật

dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Minh Khôi**